

Số: *45*/2012/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày *10* tháng *9* năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (Tờ trình số 90/SGD&ĐT-TTr ngày 23/8/2012),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum".

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế:
- Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 14/01/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 19/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD và ĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi Cục lưu trữ tỉnh;
- Công báo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX1.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hùng

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum
(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND,
ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định chi tiết một số điều về dạy thêm, học thêm có thu tiền bao gồm: Quy định cụ thể về thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Những nội dung khác về hoạt động dạy thêm, học thêm được áp dụng theo Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thông tư 17).

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường, không thu tiền của học sinh, không coi là dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Số học sinh của mỗi nhóm (lớp), thời gian dạy thêm

1. Số học sinh của mỗi nhóm (lớp) học thêm không quá tổng số học sinh trên một lớp theo quy định của Điều lệ trường học hiện hành, nhưng phải đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất theo điều 10 Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17.

2. Thời gian dạy thêm:

- + Thời gian dạy thêm trong tuần:
 - Đối với Trung học cơ sở: Không quá 2 buổi/tuần/môn
 - Đối với Trung học phổ thông: Không quá 3 buổi/tuần/mônMỗi buổi không quá 2 tiết.
- + Thời gian dạy thêm trong ngày: Buổi sáng: từ 7h00 - 11h00, buổi chiều: từ 13h00 - 17h00, buổi tối: từ 18h30 - 20h30.

Chương II THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP VÀ VIỆC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM

Điều 3. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông và cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm cho các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm hoặc uỷ quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở, trừ các nhà trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được quy định tại khoản 1 điều này.

Trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp giấy phép thì Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố việc cấp giấy phép.

Điều 4. Thu và quản lý và sử dụng tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

a) Mức thu: Căn cứ nhu cầu học tập của học sinh và gia đình cha mẹ học sinh, điều kiện kinh tế từng vùng, miền của địa phương trên địa bàn học tập, nhà trường thỏa thuận với cha mẹ học sinh về mức thu. Mức thu học thêm chỉ được phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy thêm, học thêm trên nguyên tắc đảm bảo thu đủ chi.

b) Mức chi:

- 70% chi thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm.
- 28% chi công tác quản lý dạy thêm; chi mua sắm đồ dùng, trang thiết bị và tài liệu giảng dạy; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho dạy thêm; 2% chi cho công tác thanh, kiểm tra, giám sát hoạt động dạy thêm, học thêm.

c) Nhà trường tổ chức thu, chi và thanh, quyết toán tiền dạy thêm, học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền dạy thêm, học thêm. Nhà trường mở đầy đủ các loại sổ sách theo dõi việc thu và sử dụng kinh phí từ nguồn thu dạy thêm, học thêm theo quy định. Các khoản thu phải được theo dõi đầy đủ trên hệ thống sổ sách của nhà trường, thực hiện công khai, minh bạch số thu. Nghiêm cấm mọi trường hợp để ngoài sổ sách các khoản thu chi từ nguồn dạy thêm, học thêm.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

a) Mức thu: Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

b) Mức chi: Mức chi tiền học thêm do thỏa thuận bằng bản hợp đồng ký kết giữa người tham gia dạy thêm với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

c) Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với tiền học thêm.

Chương III
TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định này và Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức phổ biến, thanh tra, kiểm tra nội dung dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền cấp phép tại khoản 1, điều 3 Quy định này; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm hoặc ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

3. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại điều 8, điều 9, điều 10 Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

1. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm nếu được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ủy quyền.

2. Thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của tổ chức, cá nhân theo quy định này và các quy định có liên quan. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

3. Phổ biến, chỉ đạo các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra nội dung dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền cấp phép tại khoản 2, điều 3 Quy định này; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

Điều 8. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục

1. Tổ chức, quản lý và kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; bảo đảm các điều kiện quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm và quyền lợi của người học thêm, người dạy thêm.

2. Quản lý, tổ chức việc dạy và học chính khóa, đảm bảo các nguyên tắc dạy thêm, học thêm theo quy định tại điều 3 Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17; quản lý việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh, xác nhận các nội dung yêu cầu đối với người dạy thêm theo quy định tại khoản 5, điều 8 Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17 nhằm ngăn chặn hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.

3. Kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Chịu trách nhiệm về chất lượng dạy thêm, học thêm, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp tại điều 5, điều 7 Quy định này khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại điều 8, điều 9, điều 10 Quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư 17.

2. Phối hợp với các cấp quản lý giáo dục và các cơ quan đoàn thể có liên quan chỉ đạo, kiểm tra các tổ chức, cá nhân tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thực hiện đúng quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2. Quản lý và đảm bảo quyền của người học thêm, người dạy thêm. Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm phải báo cáo cơ quan cấp phép và thông báo công khai cho người học thêm biết trước ít nhất là 30 ngày. Hoàn trả các khoản tiền đã thu của người học thêm tương ứng với phần dạy thêm không thực hiện, thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Quản lý, lưu giữ và xuất trình khi được thanh tra, kiểm tra hồ sơ dạy thêm, học thêm bao gồm: hồ sơ cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm; danh sách người học thêm; thời khóa biểu dạy thêm; đơn xin học thêm, hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

4. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, của cơ quan có trách nhiệm quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện qui định về dạy thêm, học thêm; thực hiện báo cáo định kỳ khi kết thúc năm học với cơ quan quản lý.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Thanh tra, kiểm tra

Hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, của các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, của chính quyền các cấp.

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quản lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này được niêm yết công khai tại các cơ sở giáo dục, trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh của các cơ sở giáo dục biết trong năm học.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, phản ánh và đề xuất kịp thời để Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /g

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng